

Số: 636/TB-TTCP

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2020

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành pháp luật trong công tác quy hoạch,
quản lý và sử dụng đất đai, quản lý và khai thác tài nguyên khoáng sản,
bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (thời kỳ 2011 - 2017)

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra 2010; Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011; Quyết định số 1885/QĐ-TTCP ngày 31 tháng 7 năm 2012 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc ban hành quy chế công khai kết luận thanh tra của Thanh tra Chính phủ;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 870/VPCP-V.I ngày 01/4/2020 của Văn phòng Chính phủ; ngày 27 tháng 4 năm 2020, Tổng Thanh tra Chính phủ đã ban hành Kết luận thanh tra số 602/KL-TTCP về việc thanh tra về việc chấp hành pháp luật trong công tác quy hoạch, quản lý và sử dụng đất đai, quản lý và khai thác tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (thời kỳ 2011 - 2017).

Căn cứ Kết luận thanh tra số 602/KL-TTCP ngày 27 tháng 4 năm 2020, Thanh tra Chính phủ thông báo như sau:

A. NỘI DUNG THANH TRA

Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong công tác quy hoạch, quản lý và sử dụng đất đai, quản lý và khai thác tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Kiên Giang theo Kế hoạch thanh tra năm 2018 của Thanh tra Chính phủ.

Thời kỳ thanh tra: Từ ngày 01/01/2011 đến ngày 31/12/2017.

B. ƯU ĐIỂM VÀ VI PHẠM PHÁT HIỆN QUA THANH TRA

I. Ưu điểm

- Trong thời kỳ thanh tra, UBND tỉnh Kiên Giang, các Sở, ngành và UBND cấp huyện trực thuộc đã có nhiều cố gắng và đạt được nhiều thành quả đáng ghi nhận trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường; đã huy động được nguồn lực từ đất đai, khoáng sản để phục vụ phát triển kinh tế xã hội của Tỉnh; kinh tế tăng trưởng nhanh và liên tục trong một giai đoạn dài, hệ thống hạ tầng cơ sở được quan tâm đầu tư, bộ mặt đô thị và nông thôn được đổi mới nhanh, đặc biệt trên địa bàn huyện Phú Quốc và thành phố Rạch Giá; đời sống nhân dân từng bước được cải thiện và ngày càng

được nâng cao. Bên cạnh đó, lĩnh vực bảo vệ môi trường cũng từng bước được quan tâm, nhằm kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, phấn đấu cho mục tiêu phát triển bền vững.

- Việc lập, thẩm định và trình duyệt quy hoạch sử dụng đất của tỉnh Kiên Giang về cơ bản thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 25, Điều 26 và Điều 27 của Luật Đất đai năm 2003; Nghị định số 181/2004/NĐ-CP; Nghị định số Nghị định số 69/2009/NĐ-CP; Thông tư số 30/2004/TT-BTNMT; Thông tư số 19/2009/TT-BTNMT; Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản có liên quan. Đồng thời, Tỉnh cũng đã huy động, phát huy được nguồn lực từ tài nguyên đất để phục vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Trong thời kỳ thanh tra, UBND tỉnh Kiên Giang đã có nhiều cố gắng trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản, đã thực hiện tương đối đầy đủ các chức năng quản lý nhà nước về khoáng sản theo quy định của Luật Khoáng sản năm 2010, như: Ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền; chỉ đạo các cơ quan chức năng lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch khoáng sản trên địa bàn; khoanh định khu vực cấm khai thác khoáng sản, khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản...

- Trong thời kỳ thanh tra, UBND tỉnh Kiên Giang đã có nhiều cố gắng trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường; công tác bảo vệ môi trường được chú trọng, Tỉnh đã từng bước phấn đấu đảm bảo sự hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế xã hội với bảo vệ môi trường và hướng tới tăng trưởng bền vững.

II. Hạn chế

1. Công tác quản lý và sử dụng đất đai

1.1 Công tác lập, thẩm định, trình duyệt hoặc phê duyệt theo thẩm quyền đối với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

- Việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của tỉnh Kiên Giang và các đơn vị hành chính cấp huyện chưa kịp thời, chậm so với quy định, vi phạm Khoản 8, Điều 21 Luật Đất đai 2003. Việc chậm lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất có nguyên nhân khách quan, theo nguyên tắc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai là được lập từ tổng thể đến chi tiết; do Quy hoạch sử dụng đất cấp Quốc gia được phê duyệt chậm, dẫn đến tháng 02/2012 Tỉnh mới được phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất (Công văn số 23/CP-KTN ngày 23/02/2012 của Văn phòng Chính phủ). Do vậy, quy hoạch sử dụng đất của Tỉnh và các đơn vị hành chính cấp huyện được lập, thẩm định và trình duyệt hoặc phê duyệt theo thẩm quyền chậm hơn so với quy định;

- Thời kỳ từ năm 2011-2014, toàn bộ 145/145 đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Kiên Giang không lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết, vi phạm Khoản 4, Điều 25 Luật Đất đai 2003 và Khoản 6, Điều 15 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP. Nguyên nhân của việc không lập quy hoạch sử dụng đất cấp

xã chủ yếu do quy hoạch sử dụng đất cấp huyện chậm được phê duyệt như đã nêu ở trên, dẫn đến khi quy hoạch sử dụng đất cấp huyện được phê duyệt thì Luật Đất đai năm 2013 đã có hiệu lực thi hành, trong đó quy định không phải lập quy hoạch sử dụng đất cấp xã;

- Chất lượng công tác lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015) của tỉnh Kiên Giang và các đơn vị hành chính cấp huyện trực thuộc chưa cao, chưa tuân thủ nguyên tắc về sự phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giữa các cấp, vi phạm Khoản 2, Điều 21 Luật Đất đai 2003.

1.2 Việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Do chất lượng lập, thẩm định quy hoạch sử dụng đất chưa cao; chưa bám sát tình hình phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; chưa tuân thủ nguyên tắc về sự phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giữa các cấp, dẫn đến việc thực hiện của một số chỉ tiêu sử dụng đất đạt tỷ lệ thấp so với chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất được phê duyệt, bên cạnh đó lại có một số chỉ tiêu sử dụng đất thực hiện vượt so với chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất được duyệt. Mặc dù UBND tỉnh Kiên Giang đã chỉ đạo cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các dự án đầu tư được Nhà nước chấp thuận chủ trương đầu tư, giao đất, cho thuê đất. Tuy nhiên, việc kiểm tra, giám sát chưa được thường xuyên, dẫn đến có nhiều dự án đầu tư chậm tiến độ trong thời gian dài so với giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc dự án đầu tư được duyệt, đã được gia hạn tiến độ nhiều lần nhưng chậm được xử lý để thu hồi theo các quy định của pháp luật về đầu tư và đất đai, gây lãng phí nguồn tài nguyên đất, đặc biệt là các dự án đầu tư trên địa bàn huyện Phú Quốc. Trên cơ sở kết quả thanh tra; căn cứ Luật Đầu tư 2014, Điều 64 Luật Đất đai năm 2013, Thanh tra Chính phủ đã đề nghị UBND tỉnh Kiên Giang chỉ đạo các cơ quan chức năng thực hiện các bước theo quy định của pháp luật để xem xét thu hồi chủ trương đầu tư, thu hồi đất đối với 43 dự án đầu tư chậm tiến độ nhiều năm, thuộc diện phải xem xét thu hồi.

1.3 Một số vi phạm, thiếu sót trong việc giao đất, cho thuê đất, cấp GCN quyền sử dụng đất

- UBND tỉnh Kiên Giang chưa ban hành mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa nước trên địa bàn Tỉnh, dẫn đến chủ đầu tư các dự án có sử dụng đất chuyên trồng lúa nước để chuyển sang mục đích khác không xây dựng phương án thực hiện khai hoang, phục hóa, cải tạo đất lúa khác thành đất chuyên trồng lúa nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt, để bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa nước bị mất tại địa phương; hoặc nộp kinh phí để tổ chức thực hiện phương án nêu trên, vi phạm Khoản 2, Điều 5 Nghị định số 35/2015/NĐ-CP của Chính phủ; Điều 2 Thông tư số 18/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính;

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không đôn đốc chủ đầu tư các dự án có sử dụng đất rừng để chuyển đổi sang mục đích khác lập phương án trồng

rừng thay thế để phê duyệt và tổ chức thực hiện, vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng từ đất rừng sang mục đích khác khi chủ đầu tư chưa lập phương án trồng rừng thay thế đối với diện tích rừng chuyển sang mục đích khác trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt là chưa đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích không phải lâm nghiệp theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 23/2006/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 2 Thông tư 24/2013/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- UBND tỉnh Kiên Giang chậm triển khai thực hiện điều chỉnh quy hoạch xây dựng phân khu chức năng trong Khu kinh tế Phú Quốc theo Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 633/QĐ-TTg ngày 11/5/2010 và Quyết định số 868/QĐ-TTg ngày 17/6/2015, dẫn đến Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc giao đất, cho thuê đất đối với một số tổ chức để thực hiện dự án đầu tư chưa phù hợp hoặc vượt diện tích so với chỉ tiêu sử dụng đất đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, vi phạm quy định tại Khoản 1, Điều 11 Luật Đất đai 2003; Khoản 1, Điều 6 Luật Đất đai 2013;

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý rừng phòng hộ Phú Quốc và Vườn Quốc gia Phú Quốc buông lỏng quản lý rừng, dẫn tới tình trạng các hộ dân lấn chiếm đất rừng diễn ra trong một thời gian dài nhưng chậm được ngăn chặn xử lý, dẫn đến có một số hộ dân được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chồng lấn với diện tích đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Vườn Quốc gia Phú Quốc, cần phải được xử lý nghiêm;

- UBND tỉnh Kiên Giang không giao cho chủ rừng hoặc đơn vị có chức năng khai thác để khai thác tận thu gỗ rừng tại dự án Khu du lịch sinh thái Bãi Dài do Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển du lịch Phú Quốc làm chủ đầu tư, vi phạm Khoản 2, Điều 11 Thông tư số 35/2011/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, dẫn đến có nguy cơ gây thất thoát 12.930,65 m³ gỗ (hiện nay, UBND Tỉnh đã tổ chức phân loại, định giá số lượng gỗ và Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển du lịch Phú Quốc đã nộp vào ngân sách nhà nước 16.290.725.400 đồng tiền tận thu gỗ);

- UBND tỉnh Kiên Giang ban hành Văn bản số 1898/UBND-KTTH ngày 15/11/2016, trong đó xác định không thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tại 20 bãi biển trên đảo Phú Quốc là chưa phù hợp với quy định tại Luật Tài nguyên, Môi trường biển và Hải đảo; thiết lập hành lang biển tại Khu vực Bãi Trường, huyện Phú Quốc chưa phù hợp với quy hoạch chung được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 633/QĐ-TTg;

- Trong thời kỳ thanh tra, đặc biệt trong giai đoạn từ năm 2016 đến tháng 6/2018, UBND huyện Phú Quốc và UBND các xã, thị trấn trực thuộc buông lỏng quản lý về đất đai, về trật tự xây dựng đô thị dẫn tới nhiều tổ chức, cá nhân xâ

dựng hạ tầng trái phép trên đất nông nghiệp nhằm mục đích phân lô, tách thửa đất nông nghiệp với diện tích nhỏ để chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp của các thửa đất được phân lô, không vì mục đích sản xuất nông nghiệp, gây khó khăn trong công tác quản lý đất đai và đặc biệt là gây khó khăn trong việc thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án đầu tư theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Sở Tài nguyên và Môi trường cho phép tách 17.808 thửa đất nông nghiệp trên địa bàn huyện Phú Quốc (giai đoạn từ ngày 01/01/2016 đến ngày 09/6/2017) với diện tích nhỏ (dưới 500 m²) không vì mục đích sản xuất nông nghiệp, trong khi quy định của pháp luật về đất đai trong giai đoạn này không có quy định về việc tách thửa đất nông nghiệp, dẫn tới tình trạng chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn huyện Phú Quốc trong thời gian này diễn ra hết sức phức tạp, gây khó khăn trong công tác quản lý đất đai;

- Giai đoạn từ ngày 01/01/2016 đến 31/12/2017, Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang phê duyệt không đúng thẩm quyền đơn giá đất cụ thể để làm căn cứ thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với 16 dự án đầu tư, vi phạm Khoản 3, Điều 114 Luật Đất đai 2013; Khoản 1, Điều 15 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP; Khoản 2, Điều 4 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP; Điều 11 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP;

- Sở Tài chính tỉnh Kiên Giang xác định sai giá đất cụ thể để làm căn cứ thu tiền sử dụng đất đối với Công ty Cổ phần Sài Gòn Sovico Phú Quốc, chủ đầu tư Dự án Khu du lịch sinh thái đảo Phú Quốc chưa đúng quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 53 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, phải truy thu về cho ngân sách nhà nước số tiền 17.720.429.168 đồng; Sở Tài Nguyên và Môi trường, Hội đồng Thẩm định giá đất xác định chi phí phát triển ước tính để làm căn cứ xác định giá đất chưa đủ căn cứ pháp lý (hồ sơ thiết kế của các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật chưa được thẩm tra theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng) đối với Dự án Khu lân biển Tây Bắc thành phố Rạch Giá do Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Kiên Giang làm chủ đầu tư, cần phải xác định lại theo đúng quy định của pháp luật, tránh thất thoát cho ngân sách nhà nước;

- UBND tỉnh Kiên Giang xác nhận ưu đãi, hỗ trợ đầu tư bổ sung cho Công ty TNHH Ngôi Sao, chủ đầu tư Dự án Khu du lịch sinh thái Ngôi Sao - Lucky Star Resort, được ưu đãi đầu tư vào nông nghiệp nông thôn theo Nghị định số 61/2010/NĐ-CP, chưa đúng quy định của pháp luật, dẫn đến Cục trưởng Cục Thuế Tỉnh miễn tiền sử dụng đất cho Công ty TNHH Ngôi Sao chưa đúng quy định của pháp luật, phải truy thu về cho ngân sách nhà nước số tiền 62.089.905.075 đồng;

- Cục Thuế giảm 50% tiền sử dụng đất đối với chủ đầu tư của một số dự án trên địa bàn huyện Phú Quốc thuộc diện được giao đất trước ngày 01/7/2014 (theo Luật Đất đai 2003) nhưng có thời điểm bàn giao đất thực tế sau ngày 01/7/2014 (thời điểm Luật Đất đai 2013 có hiệu lực) là chưa phù hợp với quy định của pháp luật, cần phải thu hồi về ngân sách nhà nước số tiền

255.828.298.156 đồng; miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản đối với 10 dự án đầu tư khi chưa đủ điều kiện miễn giảm, vi phạm Mục b.1, Điều b, Khoản 6, Điều 39 Thông tư số 28/2011/TT-BTC và Mục c.2, Điều c, Khoản 5, Điều 46 Thông tư số 156/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính, cần phải thu hồi về ngân sách nhà nước số tiền 53.485.444.029 đồng; miễn tiền thuê đất theo chính sách ưu đãi đầu tư của pháp luật về đầu tư đối với 06 tổ chức được Nhà nước cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư chưa phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 12 Thông tư số 77/2014/TT-BTC, Khoản 6, Điều 39 Thông tư số 28/2011/TT-BTC và Khoản 5, Điều 46 Thông tư số 156/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính, phải thu hồi về cho ngân sách số tiền 93.129.519.956 đồng;

- UBND tỉnh Kiên Giang cho phép gia hạn nộp tiền sử dụng đất đối với Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển du lịch Phú Quốc chưa phù hợp với quy định tại Khoản 2, Điều 4 Thông tư số 48/2014/TT-BTC, cần phải truy thu về cho ngân sách nhà nước số tiền 18.700.439.514 đồng; chỉ đạo không phạt chậm nộp đối với Công ty Cổ phần Sài Gòn Sovico Phú Quốc trái thẩm quyền, không đúng quy định của Luật Quản lý thuế, cần phải truy thu về cho ngân sách nhà nước số tiền 46.078.141.239 đồng;

- Cục Thuế không phạt chậm nộp đối với một số tổ chức có hành vi chậm nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của Luật Quản lý Thuế; tính tiền thuê đất chưa chính xác, chưa điều chỉnh đơn giá thuê đất theo quy định của pháp luật..., cần phải thu hồi về cho ngân sách nhà nước số tiền 255.422.937.693 đồng.

2. Công tác quản lý nhà nước về khoáng sản

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản chưa được quan tâm đúng mức; chậm ban hành quy định tỷ lệ quy đổi từ trọng lượng ra khối lượng để làm cơ sở tính thuế tài nguyên; việc khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản còn chưa chính xác, vi phạm Khoản 7, Điều 12 Nghị định số 15/2012/NĐ-CP;

- UBND tỉnh Kiên Giang khoanh định mỏ đá vôi núi Cà Đa và mỏ đá vôi núi Nhà Vô thuộc xã Dương Hoà, huyện Kiên Lương vào diện không đấu giá khai thác khoáng sản là chưa phù hợp với quy định tại Điều 12 Nghị định số 15/2012/NĐ-CP;

- Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với hoạt động khai thác khoáng sản chưa được chú trọng, thiếu sự phối hợp đồng bộ giữa cơ quan tài nguyên môi trường và cơ quan thuế trong việc đối chiếu, xác nhận sản lượng tài nguyên tính thuế, dẫn đến có một số tổ chức có hoạt động khai thác khoáng sản vi phạm pháp luật về khoáng sản, như: Khai thác vượt công suất theo giấy phép khai thác khoáng sản; khai thác khoáng sản khi giấy phép khai thác đã hết hạn; không kê khai hoặc kê khai thiếu sản lượng tài nguyên tính thuế... nhưng chậm được phát hiện và xử lý. Qua thanh tra đã phát hiện Công ty Siam City Cement Việt Nam kê

khai thiếu sản lượng tài nguyên thực tế khai thác, tương ứng với số tiền thuế tài nguyên phải truy thu về cho ngân sách nhà nước là 2.283.789.883 đồng;

- Công ty Cổ phần xi măng Hà Tiên 1 khai thác đất sét tại mỏ đất sét Kiên Lương khi Giấy phép khai thác khoáng sản đã hết hạn (khai thác trái phép) và khai thác đá vôi vượt công suất theo Giấy phép khai thác khoáng sản tại mỏ đá vôi núi Trầu - núi Còm, huyện Kiên Lương; Công ty TNHH Siam City Cement (Việt Nam) khai thác đá vôi vượt công suất theo Giấy phép tại mỏ đá Cây Xoài - Bãi Voi, huyện Kiên Lương. Cần phải tịch thu tang vật (khối lượng khoáng sản khai thác vượt công suất) theo đúng quy định của pháp luật. Các sai phạm này đã được Tổng cục Địa chất và Khoáng sản, Bộ Tài nguyên và Môi trường phát hiện, mặc dù có những lý do khách quan, nhưng chưa được xử lý kịp thời theo đúng quy định của pháp luật;

- Sở Tài nguyên và Môi trường thiếu đôn đốc, chưa có biện pháp cương quyết trong việc thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, thuế tài nguyên từ hoạt động khai thác khoáng sản, dẫn đến tình trạng nợ đọng kéo dài về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, thuế tài nguyên từ hoạt động khai thác khoáng sản nhưng chậm được xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Công tác quản lý nhà nước về môi trường

- UBND Tỉnh chưa thật sự chú trọng đúng mức đến công tác bảo vệ môi trường nói chung, trong đó có việc xử lý rác thải, nước thải; đặc biệt trên địa bàn huyện Phú Quốc, mặc dù lượng nước thải và rác thải thực tế đều vượt nhiều lần so với dự báo theo Quy hoạch tại Quyết định số 633/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, nguy cơ gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng nhưng UBND tỉnh Kiên Giang chưa có biện pháp xử lý, khắc phục kịp thời;

- Công tác kiểm tra, thanh tra trong lĩnh vực bảo vệ môi trường chưa được quan tâm đúng mức; thiếu kiểm tra, giám sát đối với các chủ nguồn thải, đặc biệt là chủ đầu tư các dự án trong việc thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thiếu kiểm tra, kiểm soát khối lượng đá thực tế khai thác, dẫn đến Công ty TNHH Siam City Cement Việt Nam kê khai nộp phí bảo vệ môi trường chưa đúng quy định với số tiền 1.633.325.656 đồng;

- Ban Quản lý các Khu kinh tế tỉnh Kiên Giang và Công ty Phát triển hạ tầng Khu kinh tế, chủ đầu tư đầu tư kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Thạnh Lộc cho phép các nhà đầu tư thứ cấp xây dựng và đưa các nhà máy sản xuất, chế biến trong Khu công nghiệp Thạnh Lộc đi vào hoạt động khi hệ thống thoát nước, xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp chưa hoàn thành, vi phạm Khoản 4, Điều 8 Thông tư số 35/2015/TT-BTNMT;

- Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế Tỉnh thiếu kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghĩa vụ phí bảo vệ môi trường, dẫn tới một số tổ chức chưa kê

khai hoặc kê khai thiếu nghĩa vụ nộp phí bảo vệ môi trường, gây thiệt hại cho ngân sách nhà nước;

- UBND thành phố Rạch Giá không ban hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với một số tổ chức có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường được phát hiện qua thanh tra.

Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2011-2017 chịu trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành chung; Thủ trưởng các sở, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố trực thuộc chịu trách nhiệm chính đối với vi phạm, thiếu sót đã nêu tại Kết luận thanh tra.

C. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Tổng Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo:

1. Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang:

a. Chấn chỉnh về công tác quản lý

- Khẩn trương chấn chỉnh các tồn tại, khuyết điểm trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường mà Thanh tra Chính phủ đã phát hiện và nêu ở phần kết luận;

- Chấm dứt việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất trái với quy hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt; giao đất, cho thuê đất sạch (đất công do Nhà nước trực tiếp quản lý) không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất;

- Khẩn trương xây dựng và ban hành theo thẩm quyền mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa nước trên địa bàn Tỉnh theo quy định tại Nghị định số 35/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 18/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP; trên cơ sở mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa nước do UBND Tỉnh ban hành, chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tính toán số tiền tương ứng với 18,44ha đất trồng lúa nước đã chuyển sang mục đích phi nông nghiệp trong giai đoạn 2015-2017 để thu hồi về cho ngân sách nhà nước;

- Tăng cường công tác bảo vệ rừng, đặc biệt là đối với rừng phòng hộ và Vườn Quốc gia Phú Quốc. Đôn đốc và có biện pháp cần thiết yêu cầu chủ đầu tư đã được cơ quan có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất để thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất rừng lập phương án trồng rừng thay thế; tiến hành thẩm định và phê duyệt phương án trồng rừng thay thế để làm cơ sở cho các chủ đầu tư tổ chức trồng hoặc nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định;

- Giao Sở Xây dựng thẩm tra lại chi phí phát triển của Dự án Khu lấn biển Tây Bắc thành phố Rạch Giá do Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Kiên Giang làm chủ đầu tư, trên cơ sở đó xác định lại giá đất cụ thể làm căn cứ thu tiền sử

dụng đất, tiền thuê đất của Dự án này theo đúng quy định của pháp luật, tránh thất thoát ngân sách nhà nước;

- Khẩn trương báo cáo Bộ Xây dựng, Thủ tướng Chính phủ phương án điều chỉnh Quy hoạch chung của huyện đảo Phú Quốc theo định hướng phát triển thành đơn vị kinh tế - hành chính đặc biệt theo chủ trương đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận tại Văn bản số 739/Ttg-CN ngày 08/6/2018 (trong đó, đối với diện tích đất được quy hoạch mục đích sản xuất nông nghiệp nhưng sử dụng không hiệu quả, cần phải chuyển sang mục đích khác) để đảm bảo sử dụng có hiệu quả nhất tài nguyên đất. Đồng thời, rà soát lại các dự án đã được giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, kiên quyết thu hồi đối với các trường hợp không phù hợp với định hướng phương án điều chỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý. Đồng thời, trên cơ sở quy định của Luật Tài nguyên, Môi trường biển và hải đảo và tình hình thực tế tại địa phương để kịp thời điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch xây dựng chi tiết, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân có liên quan và bảo đảm quyền tiếp cận biển của người dân theo đúng quy định của pháp luật;

- Rà soát lại tiến độ thực hiện các dự án đầu tư chậm tiến độ, vi phạm pháp luật về đầu tư, đất đai; thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật, cương quyết thu hồi chủ trương đầu tư hoặc thu hồi dự án gắn với thu hồi quyền sử dụng đất đối với 43 dự án đầu tư chậm triển khai, vi phạm pháp luật về đầu tư và đất đai do lỗi chủ quan của chủ đầu tư đã được nêu trong Kết luận thanh tra;

- Khẩn trương huy động mọi nguồn lực để đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung, các nhà máy xử lý chất thải rắn có công nghệ tiên tiến để xử lý tốt nước thải, rác thải; bảo vệ môi trường sinh thái của Khu kinh tế Phú Quốc, nhằm mục tiêu đảm bảo sự phát triển bền vững của Đảo ngọc Phú Quốc;

- Chỉ đạo Chủ tịch UBND huyện Phú Quốc có biện pháp xử lý kiên quyết đối với các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, xử lý nghiêm hành vi sử dụng đất trái mục đích đối với đất nông nghiệp trên địa bàn Huyện;

- Chỉ đạo Giám đốc Sở Tài chính kiểm tra, rà soát lại và xin ý kiến Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường đối với phương án xác định giá đất cụ thể của 16 trường hợp Chủ tịch UBND Tỉnh quyết định giá đất cụ thể không đúng thẩm quyền trong giai đoạn từ ngày 01/01/2016 đến ngày 31/12/2017 như đã nêu ở phần kết luận, để tránh thất thoát ngân sách nhà nước;

- Ban hành quyết định điều chỉnh Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 03/7/2018 của UBND Tỉnh về khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo hướng loại bỏ Mỏ đá vôi núi Cà Đa và Mỏ đá vôi núi Nhà Vô thuộc xã Dương Hoà, huyện Kiên Lương ra khỏi khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo đúng quy định của pháp luật; thu hồi Giấy phép khai thác khoáng sản đã cấp cho Công ty TNHH Một thành viên Nông lâm nghiệp Kiên Giang, Công ty TNHH Một thành viên 622, doanh nghiệp tư nhân

Quốc Thắng và Công ty TNHH Kim Dung, do vi phạm các quy định của pháp luật về khoáng sản như đã nêu tại Kết luận thanh tra;

- Chỉ đạo Chánh Thanh tra tỉnh Kiên Giang tiến hành thanh tra về công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn huyện Phú Quốc (trong đó có dự án Khu du lịch sinh thái Bãi Khem do Công ty TNHH Mặt Trời Phú Quốc làm chủ đầu tư); thanh tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các hộ gia đình, cá nhân liên quan đến đất rừng thuộc Vườn Quốc gia và Rừng phòng hộ Phú Quốc.

b. Xử lý về kinh tế

- Đôn đốc chủ đầu tư các dự án, các tổ chức có sai phạm về tài chính đai đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường đã nêu trong Kết luận thanh tra, nộp tiền vào ngân sách nhà nước.

- Chỉ đạo Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Kiên Giang:

+ Áp dụng các biện pháp theo quy định của pháp luật về thuế để thu hồi về cho ngân sách nhà nước số tiền nợ đọng tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường đã nêu trong Kết luận thanh tra;

+ Rà soát lại việc thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với tất cả các trường hợp được Nhà nước giao đất theo Luật Đất đai năm 2003, nhưng được bàn giao đất thực tế và kê khai thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai sau ngày 30/6/2014 đã được Cục trưởng Cục Thuế giảm 50% tiền sử dụng đất, để thu hồi về cho ngân sách nhà nước số tiền sử dụng đất được giảm sai quy định (nếu có);

+ Rà soát lại hồ sơ của tất cả các trường hợp đã được Cục trưởng Cục Thuế miễn tiền thuê đất trong thời gian XDCB, miễn tiền thuê đất thuộc diện ưu đãi đầu tư quy định của pháp luật về đầu tư nhưng chưa đáp ứng điều kiện để được miễn theo quy định của pháp luật như đã nêu ở phần kết luận, để thu hồi về cho ngân sách nhà nước tiền thuê đất được miễn chưa phù hợp với quy định của pháp luật (nếu có);

- Chỉ đạo Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đôn đốc và có biện pháp để thu hồi về cho ngân sách nhà nước số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản còn nợ đọng như đã nêu trong Kết luận thanh tra.

c. Xử lý về hành chính

- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang có liên quan kiểm điểm trách nhiệm để xảy ra những thiếu sót, vi phạm như Kết luận thanh tra đã nêu;

- Tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm và có hình thức xử lý nghiêm minh đối với các tập thể, cá nhân có sai phạm đã nêu tại Kết luận thanh tra.

2. Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- Nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc chậm xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về khoáng sản của Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên I và Công ty TNHH Siam City như đã nêu tại Kết luận thanh tra;

- Chỉ đạo Tổng cục Địa chất và Khoáng sản, theo thẩm quyền xem xét và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về khoáng sản của Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1 và Công ty TNHH Siam City Cement (Việt Nam) như đã nêu tại Kết luận thanh tra;

- Báo cáo Chính phủ trình Quốc hội xem xét sửa đổi Điều c, Khoản 4, Điều 174 Luật Đất đai 2013, theo hướng bổ sung thêm nội dung: “Trường hợp được Nhà nước cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư vì mục đích lợi nhuận không thuộc trường hợp quy định tại điều a khoản này mà được miễn một phần tiền thuê đất thì có quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về đất đai như trường hợp không được miễn hoặc không được giảm tiền thuê đất”.

Thanh tra Chính phủ yêu cầu Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan nghiêm túc tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra số 602/KL-TTCP ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Thanh tra Chính phủ về việc chấp hành pháp luật trong công tác quy hoạch, quản lý và sử dụng đất đai, quản lý và khai thác tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (thời kỳ 2011-2017)./


Noi nhận: Hàu

- Tổng TTCP (để b/c);
- Phó Tổng TTCP Đặng Công Huân;
- Phó Tổng TTCP Bùi Ngọc Lam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- UBND tỉnh Kiên Giang;
- Vụ GSTĐ và XLSTT;
- Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT; Cục III; Đoàn TTr.

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Đặng Công Huân